

Số: 220 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2020

## KẾ HOẠCH

### Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt. Để triển khai các hoạt động phục vụ công tác xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Xây dựng và ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội.

### 2. Yêu cầu

a) Xây dựng dựa trên cơ sở Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế và đáp ứng yêu cầu quản lý, không tạo ra rào cản kỹ thuật không cần thiết đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt, bảo vệ sức khỏe người dân, phù hợp với đặc điểm về địa lý, khí hậu, thủy văn, trình độ phát triển kinh tế, xã hội thành phố Hà Nội.

b) Triển khai thực hiện đúng trình tự, thủ tục, nội dung theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật.

## II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH VÀ CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

### 1. Nội dung Kế hoạch

- Lĩnh vực, đối tượng: Nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Tên Quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Tổ chức biên soạn: Ban soạn thảo (gồm đại diện các Sở, ngành có liên quan, đại diện các công ty cung cấp nước sạch trên địa bàn Thành phố và các chuyên gia).
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 đến năm 2022

- Cơ quan đề nghị: Sở Y tế Hà Nội

## 2. Các bước tiến hành

### a) Trình tự, thủ tục xây dựng, phê duyệt kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương

(1) Lập dự thảo Kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

(2) Lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

- Lấy ý kiến các Sở, ngành, đơn vị liên quan về dự thảo Kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương. Thông báo việc lấy ý kiến trên Cổng giao tiếp điện tử của UBND thành phố Hà Nội trong vòng ít nhất 30 ngày. Tiếp thu ý kiến và hoàn chỉnh bản Kế hoạch.

- Lấy ý kiến Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế về dự thảo Kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương. Tiếp thu ý kiến và hoàn chỉnh bản Kế hoạch;

(3) Phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương;

### b) Trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương

(1) Bước 1: Thành lập Ban soạn thảo.

(2) Bước 2: Biên soạn dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

(3) Bước 3: Lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

(4) Bước 4: Xem xét, cho ý kiến về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

(5) Bước 5: Ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

### c) Tiến độ thực hiện

| TT | Nội dung công việc  | Thời gian |          |
|----|---|-----------|----------|
|    |   | Bắt đầu   | Kết thúc |
| 1. | Lập kế hoạch xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương   | 3/2020    | 11/2020  |
| 2. | Thành lập Ban soạn thảo và Tổ Thu ký xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội  | 11/2020   | 12/2020  |
| 3. | Biên soạn dự thảo QCĐP:<br>- Lấy ý kiến chuyên gia<br>- Thực hiện các chuyên đề:<br>+ Đánh giá thực trạng chất lượng nước sạch tại các cơ sở cấp nước có công suất thiết kế $\geq 1.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ trên địa bàn Thành phố.<br>+ Đánh giá hiện trạng cấp nước trên địa bàn thành | 01/2021   | 12/2021  |

| TT  | Nội dung công việc  | Thời gian |          |
|-----|---|-----------|----------|
|     |   | Bắt đầu   | Kết thúc |
|     | <p>phố Hà Nội.</p> <p>+ Đánh giá hiện trạng chất lượng nguồn nước nguyên liệu tại cơ sở cấp nước tập trung, đánh giá khả năng đáp ứng của công nghệ xử lý hiện tại của cơ sở trong việc thay đổi nguồn giới hạn cho phép đối với một số thông số chất lượng nước.</p> <p>+ Đánh giá thực trạng năng lực thực hiện nội kiểm chất lượng nước tại các đơn vị cấp nước đáp ứng quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế và quy chuẩn QCVN 01:2009/BYT</p> <p>+ Thực trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, quy hoạch các nguồn nước sử dụng cho cấp nước sạch; công tác quan trắc, giám sát tự động chất lượng nguồn nước, xả nước thải vào nguồn nước và chất lượng nước thành phẩm của các đơn vị sản xuất, kinh doanh nước sạch trên địa bàn thành phố</p> <p>- Hoàn chỉnh dự thảo và lập hồ sơ dự thảo QCĐP</p> |           |          |
| 4.  | <p>Gửi Lấy ý kiến bằng văn bản, cơ quan ban ngành địa phương có liên quan, các thành viên trong Ban soạn thảo và đối tượng chịu tác động trực tiếp Quy chuẩn kỹ thuật địa phương</p> <p>(có đăng trên cổng giao tiếp điện tử của UBND Thành phố)</p>  | 01/2022   | 3/2022   |
| 5.  | Tổ chức Hội nghị chuyên đề lấy ý kiến   | 3/2022    | 4/2022   |
| 6.  | Hoàn chỉnh dự thảo QCĐP   | 4/2022    | 5/2022   |
| 7.  | Xin ý kiến thẩm định Quy chuẩn kỹ thuật địa phương của Bộ Y tế, Bộ Khoa học Công nghệ   | 5/2022    | 6/2022   |
| 8.  | Chỉnh sửa sau ý kiến của Bộ Y tế, Hoàn chỉnh, lập hồ sơ Quy chuẩn kỹ thuật địa phương trình duyệt   | 6/2022    | 7/2022   |
| 9.  | Gửi thẩm định hồ sơ dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật địa phương   | 7/2022    | 8/2022   |
| 10. | Hoàn chỉnh dự thảo và trình UBND Thành phố ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương   | 8/2022    | 9/2022   |

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí tổng hợp, xây dựng quy chuẩn: trích từ nguồn kinh phí Hoạt động giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt được Thành phố cấp cho ngành Y tế.

- Đối với kinh phí thực hiện các chuyên đề của các Sở và các đơn vị liên quan: Đề nghị các Sở, ngành bố trí từ nguồn kinh phí được Thành phố cấp; các Công ty Kinh doanh nước sạch bố trí kinh phí của đơn vị để thực hiện.

## **IV. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Chủ trì phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố lập Kế hoạch xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Phối hợp các Sở, ngành, đơn vị liên quan thành lập Ban soạn thảo và Tổ Thư ký xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương.
- Cử thành viên tham gia Ban soạn thảo, Tổ Thư ký; triển khai thực hiện các chuyên đề theo chức năng nhiệm vụ và phân công của Ban soạn thảo.
- Thực hiện chuyên đề: đánh giá thực trạng chất lượng nước sạch tại các cơ sở cấp nước có công suất thiết kế  $\geq 1.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$  trên địa bàn Thành phố.
- Thường trực, tổng hợp, thông kê báo cáo tiến độ triển khai các hoạt động xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn thành phố Hà Nội.

### **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Cử thành viên tham gia Ban soạn thảo xây dựng quy chuẩn.
- Phối hợp Sở Y tế và các Sở, ngành, đơn vị liên quan trong công tác xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo chức năng nhiệm vụ.

### **3. Sở Xây dựng**

- Cử thành viên tham gia Ban soạn thảo xây dựng quy chuẩn.
- Thực hiện chuyên đề: Đánh giá hiện trạng cấp nước trên địa bàn thành phố Hà Nội.
- Phối hợp Sở Y tế và các Sở, ngành, đơn vị liên quan trong công tác xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo chức năng nhiệm vụ.

### **4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Cử thành viên tham gia Ban soạn thảo xây dựng quy chuẩn.
- Thực hiện chuyên đề: Đánh giá thực trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, quy hoạch các nguồn nước sử dụng cho cấp nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; công tác quan trắc, giám sát tự động chất lượng nguồn nước, xả nước thải vào nguồn nước và chất lượng nước thành phẩm của các đơn vị sản xuất, kinh doanh nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn Thành phố.
- Phối hợp Sở Y tế và các Sở, ngành, đơn vị liên quan trong công tác xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo chức năng nhiệm vụ.

### **5. Sở Tư pháp**

- Cử thành viên tham gia Ban soạn thảo xây dựng quy chuẩn.
- Góp ý dự thảo văn bản Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo chức năng nhiệm vụ theo nhiệm vụ được giao.

## **6. Các Công ty kinh doanh nước sạch**

- Cử thành viên tham gia Ban soạn thảo xây dựng quy chuẩn.
- Thực hiện chuyên đề: Đánh giá hiện trạng chất lượng nguồn nước nguyên liệu tại cơ sở cấp nước tập trung, đánh giá khả năng đáp ứng của công nghệ xử lý hiện tại của cơ sở trong việc thay đổi ngưỡng giới hạn cho phép đối với một số thông số chất lượng nước. Đánh giá thực trạng năng lực thực hiện nội kiểm chất lượng nước tại các đơn vị cấp nước đáp ứng quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế và quy chuẩn QCVN 01:2009/BYT.

## **7. Các Sở, ngành liên quan**

- Cử thành viên tham gia Ban soạn thảo xây dựng quy chuẩn.
- Phối hợp xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo chức năng nhiệm vụ.

UBND Thành phố đề nghị các Sở, ngành, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Các đồng chí Phó Bí thư Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Các Sở: YT, XD, TP, KH&CN, TN&MT, NN&PTNT, TC, KH&ĐT;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng KGVX, KT, ĐT, NC, TKBT;
- Lưu VT, KGVXAN.

37830 - 34

